

Số: /KH-UBND

Thanh Giang, ngày tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Thanh Giang năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 1944/KH-UBND ngày 19/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Miện về Chuyển đổi số năm 2023; UBND xã Thanh Giang xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Kế hoạch số 1914/KH-UBND ngày 05/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương năm 2023;

- Kế hoạch số 54/KH-HU, ngày 27/10/2021 của Huyện ủy Thanh Miện về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Thanh Miện; Đề án số 05/ĐA-HU ngày 14/01/2021 về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2020-2025;

- Kế hoạch số: 23/KH-UBND ngày 06/03/2023 của UBND xã về việc Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn xã Thanh Giang năm 2023;

- Kế hoạch số 2/KH-UBND ngày 13/11/2022 kế hoạch thực hiện Nghị quyết “chuyển đổi số năm 2022” trên địa bàn xã Thanh Giang;

- Kế hoạch số 616/KH-UBND ngày 13/4/2022 về phát triển kinh tế số, xã hội số huyện Thanh Miện năm 2022;

- Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã về Cải cách hành chính Nhà nước xã Thanh Giang năm 2023;

- Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2023;

- Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30/3/2023 của Ủy ban nhân dân xã về việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã;

- Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 Quyết định về việc kiện toàn Tổ giúp việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của UBND xã Thanh Giang.

II. MỤC TIÊU NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

Năm 2023 được xác định là năm dữ liệu số Quốc gia, là năm trọng tâm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thiện Chính quyền số, thúc đẩy phát triển Kinh tế số và Xã hội số. Kế hoạch tập trung vào thực hiện mục tiêu phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của xã Thanh Giang.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Phát triển Chính quyền số

- 80% hồ sơ công việc tại cấp xã và 70% hồ sơ công việc tại các thôn được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 80% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến..

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 80%.

- 100% báo cáo định kỳ được thực hiện trên Hệ thống báo cáo của huyện, tỉnh và kết nối với hệ thống thông tin của Chính phủ;

- 100% công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên phần mềm theo quy định.

- Số hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của xã; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước, để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 60% MTTQ, các ngành, tổ chức đoàn thể của xã có hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung; cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối liên thông, chia sẻ, khai thác hiệu quả trên địa xã

- 25% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 25% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.

- 50% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

2.2. Phát triển kinh tế số

- Kinh tế số chiếm 10% tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP).

- Năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 7%.

- Phần đầu có trên 10% doanh nghiệp công nghệ số.

- 90% doanh nghiệp vừa và nhỏ được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số.

- 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

2.3. Phát triển xã hội số

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% trên địa bàn xã.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 30%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 25%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.
- 80% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.
- 30% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo từng cấp độ.
- Thực hiện giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; bồi dưỡng, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.
- 100% trang thông tin điện tử của UBND xã được đánh giá an toàn thông tin mạng.

III. NỘI DUNG

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương (26/3), "Ngày hội Công dân số" trên địa bàn xã, tích cực hưởng ứng và tuyên truyền, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ phận chuyên môn, các ban, ngành của xã, đặc biệt là các sáng kiến kinh nghiệm liên quan đến dữ liệu số.
- Tuyên truyền, phổ biến, những sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình về chuyển đổi số của đơn vị, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện để tạo sự lan tỏa, nhân rộng, thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn xã.

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Các cán bộ, công chức, viên chức, các thôn, ngành đoàn thể được phân công phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống xã hội.

2. Thể chế số

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản liên quan trọng các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Rà soát, đề xuất bổ sung hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Nghiên cứu các giải pháp khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, người dân đầu tư, tài trợ, chuyển giao công nghệ cho chuyển đổi số; cung cấp, sử dụng các dịch vụ số trên địa bàn của xã.

- Đánh giá, công bố mức độ công việc chuyển đổi số của toàn xã.

3. Hạ tầng số

- Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và dữ liệu trên địa bàn, đảm bảo phục vụ nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các bộ phận chuyên môn UBND xã, đảm bảo trang thiết bị để hoạt động. Cụ thể: Nâng cấp, bổ sung máy tính, máy in, các máy tính chuyên dùng cho địa phương.

- UBND xã phối hợp với các phòng ban của huyện triển khai nhiệm vụ một số nhiệm vụ khác thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn.

4. Dữ liệu số và nền tảng số

- Xác định danh sách các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như: Thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường, học trực tuyến, nội dung số, dịch vụ kế toán, tài chính doanh nghiệp, đô thị, ngân hàng số và đề xuất các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư, phát triển các hệ thống này trên địa bàn xã.

- Bộ phận chuyên môn của xã phối hợp với huyện và Sở Thông tin Truyền thông triển khai kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh; triển khai tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

5. Nhân lực số

- Tăng cường tham gia các lớp đào tạo tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nhận thức, thực hiện các nội dung chuyển đổi số do huyện, tỉnh tổ chức; quan tâm bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan.

6. An toàn thông tin mạng

- Tham gia và cử cán bộ tham gia các đợt huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố trên máy tính.

- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn xã.

- Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trong xã.

7. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, trang thông tin điện tử của xã, Hệ thống thông tin giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính đảm bảo an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng, tăng cường khai thác, ứng dụng phát triển KTXH trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chữ ký số cá nhân và tổ chức của xã; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động.

- Thực hiện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung.

- Tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, có cách làm, mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9/2023.

8. Kinh tế số

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở và mạng xã hội về triển khai các ứng dụng thương mại điện tử, các nền tảng hỗ trợ thanh toán trực tuyến nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy quảng bá, tiêu thụ sản phẩm của xã.

- Phát triển và đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; triển khai nền tảng ứng dụng thanh toán trực tuyến không dùng

tiền mặt. Ứng dụng công nghệ số trong phương thức quản lý, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế; trọng tâm là ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain) và dữ liệu lớn (Bigdata) phục vụ phân tích, dự báo, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu số cho lãnh đạo các cấp điều hành kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

9. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.....

- Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Phối hợp với phòng ban của huyện, Sở Thông tin và Truyền thông các doanh nghiệp viễn thông, CNTT để tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, khu dân cư sử dụng các dịch vụ số như: Dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, tạo tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử...

IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh, huyện về chuyển đổi số; ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ phụ trách công nghệ thông tin.

2. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Ban chỉ đạo Chuyển đổi số của xã; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện chuyển đổi số.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp thôn/khu dân cư, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà.

- Đẩy mạnh công tác số hóa hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

- Tổ chức đánh giá, xếp hạng chỉ số chuyển đổi số của các đơn vị.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng chuyển đổi số trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các xã trong huyện để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông đa dạng, nhiều hình thức khác nhau; đặc biệt là tuyên truyền trên các mạng xã hội.

- Phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông, CNTT hỗ trợ lập chữ ký số cho người dân để đáp ứng việc giải quyết các TTHC trên môi trường điện tử; tổ chức các đợt tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng, doanh nghiệp, người dân để nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

4. Về thu hút nguồn lực

- Thu hút mọi nguồn lực cho chuyển đổi số; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của các cấp và nguồn vốn khác tại xã; Tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (có danh mục các nhiệm vụ, dự án kèm theo).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao cho công chức văn hóa TTTDTT, các bộ phận chuyên môn UBND xã phối hợp thực hiện Chuyển đổi số, triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, hỗ trợ các ban ngành đoàn thể các thôn triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số; kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai và tổng hợp, báo cáo về phòng VH TT và UBND huyện Thanh Miện.

2. Mặt trận tổ Quốc, các ban ngành đoàn thể, cán bộ, công chức xã, các bộ phận liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, mình, căn cứ các mục tiêu cụ thể và nội dung kế hoạch để tham mưu tổ chức triển khai thực hiện; tập trung chỉ đạo, thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 trước tháng 9 năm 2023 (Theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh), giao Văn phòng UBND xã chủ trì, phối hợp với các ban ngành liên quan của địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số của xã Thanh Giang năm 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể liên quan;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đình Nguyễn